PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 7A1
NH: 2021 - 2022
GVCN: ***Nguyễn Duy Trường - SĐT: 0937563219***

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	KQ cuối năm	Học lực	Hạnh kiểm	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc	Anh	11/02/2009	Nữ	6.9	Khá	Tốt	6A7	7A1	
2	Nông Vũ Quốc	Bảo	18/08/2009	Nam	6.3	Trung bình	Tốt	6A6	7A1	
3	Phạm Thị Thúy	Diệp	04/12/2009	Nữ	7.3	Khá	Tốt	6A17	7A1	
4	Vũ Thị Huyền	Diệu	09/11/2009	Nữ	7.7	Khá	Tốt	6A12	7A1	
5	Phạm Trần Đại	Dương	09/04/2009	Nam	7.5	Khá	Tốt	6A13	7A1	
6	Trần Thanh	Duy	09/04/2009	Nam	7.7	Khá	Tốt	6A3	7A1	
7	Trịnh Vũ Yến	Duyên	23/09/2009	Nữ	9.1	Giỏi	Tốt	6A12	7A1	
8	Nguyễn Thanh	Hà	09/04/2009	Nam	8.4	Giỏi	Tốt	6A16	7A1	
9	Hoàng Ngọc	Hải	29/09/2009	Nam	8.6	Giỏi	Tốt	6A1	7A1	
10	Nguyễn Gia	Hân	30/09/2009	Nữ	7.6	Trung bình	Tốt	6A12	7A1	
11	Trần Văn	Hiền	19/03/2009	Nam	6.0	Trung bình	Khá	6A16	7A1	
12	Nguyễn Nhật	Huy	20/11/2008	Nam	6.1	Trung bình	Khá	6A10	7A1	
13	Trần Quốc	Huy	13/04/2009	Nam	7.1	Trung bình	Tốt	6A8	7A1	
14	Trần Trung	Khánh	10/11/2009	Nam	5.9	Trung bình	Tốt	6A14	7A1	
15	Nguyễn Đăng	Khoa	05/04/2009	Nam	8.6	Giỏi	Tốt	6A17	7A1	
16	Nguyễn Hoàng	Lâm	09/10/2009	Nam	8.7	Khá	Tốt	6A15	7A1	
17	Nguyễn Mai	Linh	07/10/2009	Nữ	6.9	Trung bình	Tốt	6A8	7A1	
18	Tô Huỳnh Thiên	Mai	10/10/2009	Nữ	8.0	Khá	Tốt	6A6	7A1	
19	Cao Quốc	Mạnh	05/09/2009	Nam	6.0	Trung bình	Tốt	6A19	7A1	
20	Lê Minh Bảo	Nam	10/07/2009	Nam	5.8	Trung bình	Khá	6A9	7A1	
21	Tạ Như	Nam	16/10/2009	Nam	6.4	Trung bình	Tốt	6A12	7A1	
22	Nguyễn Huỳnh Yến	Nhi	24/01/2009	Nữ	8.8	Giỏi	Tốt	6A7	7A1	
23	Lê Huỳnh	Như	27/07/2007	Nữ	6.8	Trung bình	Tốt	6A16	7A1	
24	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	05/02/2009	Nữ	7.4	Trung bình	Tốt	6A6	7A1	
25	Võ Đoàn Tâm	Như	01/03/2009	Nữ	9.2	Giỏi	Tốt	6A15	7A1	
26	Đàm Xuân	Phát	21/07/2009	Nam	7.0	Khá	Tốt	6A11	7A1	
27	Trần Tấn	Phát	26/03/2009	Nam	8.4	Khá	Tốt	6A6	7A1	
28	Vũ Hồng	Phát	18/12/2007	Nam	5.2	Trung bình	Khá	6A3	7A1	
29	Phan Hữu	Phong	09/09/2009	Nam	8.4	Khá	Tốt	6A9	7A1	
30	Lại Thanh	Phúc	30/03/2009	Nam	8.2	Giỏi	Tốt	6A9	7A1	
31	Phạm Thị Hoàng	Phúc	11/08/2009	Nữ	5.6	Trung bình	Tốt	6A14	7A1	
32	Hoàng Ngọc	Quân	22/12/2009	Nam	5.2	Trung bình	Tốt	6A17	7A1	
33	Võ Ngọc Tú	Sương	14/12/2008	Nữ	7.6	Khá	Tốt	6A10	7A1	
34	Huỳnh Thị Thu	Thảo	04/04/2008	Nữ	8.2	Khá	Tốt	6A19	7A1	
35	Nguyễn Quỳnh Bảo	Thi	27/02/2009	Nữ	6.7	Trung bình	Tốt	6A2	7A1	
36	Nguyễn Hà Ngân	Thương	11/04/2009	Nữ	8.7	Giỏi	Tốt	6A4	7A1	
37	Nguyễn Tiến	Tường	12/02/2009	Nam	8.3	Giỏi	Tốt	6A4	7A1	
38	Hồ Tường	Vi	06/01/2009	Nữ	8.3	Khá	Tốt	6A8	7A1	
39	Phan Khánh	Vy	18/08/2009	Nữ	7.0	Khá	Tốt	6A14	7A1	
40	Trần Hoàng	Vy	07/03/2009	Nữ	8.6	Khá	Tốt	6A2	7A1	
41	Trần Nguyễn Khánh	Vy	02/09/2009	Nữ	9.0	Giỏi	Tốt	6A17	7A1	
42	Lê Chí	Vỹ	10/07/2009	Nam	7.5	Khá	Tốt	6A1	7A1	
43	Bùi Ngọc Hoàng	Yến	05/04/2009	Nữ	8.3	Khá	Tốt	6A4	7A1	
44										
45										

PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 7A2
NH: 2021 - 2022
GVCN: ***Lưu Thị Hảo - SĐT: 0973824070***

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	KQ cuối năm	Học lực	Hạnh kiểm	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Abdul Mohamad	Ali	21/11/2009	Nam	8.2	Giỏi	Tốt	6A17	7A2	
2	Nguyễn Ngọc Vân	An	11/09/2009	Nữ	7.9	Khá	Tốt	6A5	7A2	
3	Ngô Thị Hà	Anh	03/09/2009	Nữ	7.7	Khá	Tốt	6A15	7A2	
4	Nguyễn Quang	Anh	15/01/2009	Nam	6.7	Khá	Tốt	6A10	7A2	
5	Nguyễn Thị Khánh	Băng	16/04/2009	Nữ	5.2	Trung bình	Tốt	6A9	7A2	
6	Trương Thùy	Dương	06/11/2009	Nữ	9.3	Giỏi	Tốt	6A18	7A2	
7	Đỗ Lê Hương	Giang	17/05/2009	Nữ	7.7	Khá	Tốt	6A3	7A2	
8	Lê Minh	Hiếu	28/01/2008	Nam	6.0	Trung bình	Tốt	6A16	7A2	
9	Nguyễn Đăng Khánh	Hòa	08/03/2009	Nam	7.0	Khá	Tốt	6A13	7A2	
10	Lâm Việt	Hoàng	10/05/2009	Nam	7.7	Khá	Tốt	6A3	7A2	
11	Phạm Viết	Huy	02/03/2009	Nam	7.2	Trung bình	Tốt	6A6	7A2	
12	Lại Thế	Khang	04/02/2009	Nam	8.3	Giỏi	Tốt	6A1	7A2	
13	Nguyễn Trần Phúc	Khang	25/10/2009	Nam	5.8	Trung bình	Tốt	6A10	7A2	
14	Võ Duy	Khánh	25/11/2009	Nam	6.4	Trung bình	Tốt	6A14	7A2	
15	Huỳnh Kiều	Lam	28/03/2008	Nữ	7.1	Khá	Tốt	6A17	7A2	
16	Nguyễn Phước	Lập	19/07/2009	Nam	8.9	Giỏi	Tốt	6A5	7A2	
17	Phạm Thùy	Linh	14/09/2009	Nữ	7.5	Khá	Tốt	6A9	7A2	
18	Lê	Luân	25/10/2009	Nam	6.5	Khá	Tốt	6A18	7A2	
19	Dương Ngọc	Mai	01/01/2009	Nữ	8.0	Khá	Tốt	6A12	7A2	
20	Đào Hoàng Hà	My	20/03/2009	Nữ	8.6	Giỏi	Tốt	6A12	7A2	
21	Đỗ Kim	Ngọc	28/02/2009	Nữ	7.9	Khá	Tốt	6A6	7A2	
22	Lê Trần Nam	Nguyên	21/06/2009	Nam	5.8	Trung bình	Khá	6A12	7A2	
23	Nguyễn Lê Hoàng	Nhân	22/01/2009	Nam	7.7	Trung bình	Tốt	6A9	7A2	
24	Dương Thị Quỳnh	Như	29/10/2009	Nữ	7.7	Trung bình	Tốt	6A8	7A2	
25	Huỳnh Thị Phi	Như	02/09/2009	Nữ	7.2	Trung bình	Tốt	6A6	7A2	
26	Cao Văn	Phát	07/06/2009	Nam	6.0	Trung bình	Tốt	6A3	7A2	
27	Lê Nhật	Phong	22/03/2009	Nam	7.8	Khá	Tốt	6A11	7A2	
28	Mai Thiên	Phúc	17/10/2009	Nam	8.0	Khá	Tốt	6A15	7A2	
29	Nguyễn Lê Hoàng	Phúc	10/10/2009	Nam	8.8	Giỏi	Tốt	6A9	7A2	
30	Nguyễn Bùi Trúc	Phương	26/05/2009	Nữ	7.5	Trung bình	Tốt	6A16	7A2	
31	Trần Tứ	Quý	06/02/2009	Nam	5.9	Trung bình	Tốt	6A17	7A2	
32	Huỳnh Ngọc Trúc	Quyên	27/05/2009	Nữ	9.1	Giỏi	Tốt	6A7	7A2	
33	Huỳnh Quốc	Sơn	21/02/2008	Nam	5.7	Trung bình	Tốt	6A19	7A2	
34	Nguyễn Trương Bình	Tâm	21/05/2009	Nữ	5.8	Trung bình	Khá	6A14	7A2	
35	Trương Hoài	Thịnh	28/04/2009	Nam	7.7	Khá	Tốt	6A9	7A2	
36	Đoàn Hồng	Thơ	24/02/2009	Nữ	7.8	Khá	Tốt	6A19	7A2	
37	Trần Thị Anh	Thư	10/12/2009	Nữ	7.9	Khá	Tốt	6A10	7A2	
38	Nguyễn Thanh	Thúy	18/10/2009	Nữ	9.4	Giỏi	Tốt	6A15	7A2	
39	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	28/11/2009	Nữ	6.2	Trung bình	Tốt	6A2	7A2	
40	Mai Minh	Trí	31/10/2009	Nam	6.9	Khá	Tốt	6A6	7A2	
41	Võ Thị Diễm	Trinh	02/02/2009	Nữ	6.9	Trung bình	Tốt	6A12	7A2	
42	Trần Minh	Trường	05/07/2009	Nam	8.6	Giỏi	Tốt	6A2	7A2	
43	Bùi Thị Yến	Vi	19/03/2009	Nữ	9.3	Giỏi	Tốt	6A4	7A2	
44										
45										

PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 7A3
NH: 2021 - 2022
GVCN: ***Phạm Thị Thảo - SĐT: 0397593589***

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	KQ cuối năm	Học lực	Hạnh kiểm	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Phúc	An	15/12/2009	Nữ	9.1	Giỏi	Tốt	6A16	7A3	
2	Phạm Nguyễn Mỹ	An	26/02/2009	Nữ	7.4	Khá	Tốt	6A1	7A3	
3	Đỗ Phạm Hoàng	Anh	18/09/2009	Nam	9.1	Giỏi	Tốt	6A6	7A3	
4	Văn Thi Nhã	Ca	15/02/2009	Nữ	7.2	Trung bình	Tốt	6A3	7A3	
5	Nguyễn Quang	Đại	20/07/2009	Nam	8.0	Khá	Tốt	6A10	7A3	
6	Nguyễn Đăng	Danh	29/09/2009	Nam	8.2	Giỏi	Tốt	6A3	7A3	
7	Trần Lưu Mỹ	Duyên	21/10/2009	Nữ	7.5	Khá	Tốt	6A15	7A3	
8	Dương Gia	Huy	18/06/2009	Nam	7.7	Khá	Tốt	6A13	7A3	
9	Lê Trần Phước	Huy	08/10/2009	Nam	6.5	Trung bình	Tốt	6A16	7A3	
10	Hạ Trần Thu	Huyền	10/05/2009	Nữ	8.1	Khá	Tốt	6A3	7A3	
11	Trương Gia	Khang	04/07/2009	Nam	6.7	Trung bình	Tốt	6A10	7A3	
12	Tạ Đặng Quốc	Khánh	16/01/2009	Nam	8.4	Giỏi	Tốt	6A15	7A3	
13	Lầm Cá	Khiêng	28/04/2008	Nam	5.4	Trung bình	Tốt	6A8	7A3	
14	Đỗ Đăng	Khoa	04/12/2009	Nam	8.4	Khá	Tốt	6A3	7A3	
15	Nguyễn Minh	Khoa	27/05/2009	Nam	8.1	Giỏi	Tốt	6A1	7A3	
16	Trần Thái Đăng	Khôi	30/04/2009	Nam	7.2	Trung bình	Tốt	6A6	7A3	
17	Hồ Gia	Kỳ	29/04/2009	Nam	6.2	Trung bình	Khá	6A14	7A3	
18	Đào Thị Khánh	Linh	08/08/2009	Nữ	7.6	Khá	Tốt	6A5	7A3	
19	Trần Ngọc Gia	Linh	06/02/2009	Nữ	9.0	Giỏi	Tốt	6A18	7A3	
20	Nguyễn Ngọc	Ngân	19/12/2009	Nữ	7.2	Khá	Tốt	6A12	7A3	
21	Đào Thị Bảo	Ngọc	08/07/2009	Nữ	9.0	Giỏi	Tốt	6A12	7A3	
22	Văn Trần Hương	Ngọc	20/10/2009	Nữ	8.0	Khá	Tốt	6A17	7A3	
23	Đặng Trúc	Như	12/09/2009	Nữ	7.4	Trung bình	Tốt	6A8	7A3	
24	Nguyễn Lý Tuyết	Như	22/01/2009	Nữ	7.0	Khá	Tốt	6A9	7A3	
25	Lương Hữu	Phát	26/06/2008	Nam	7.9	Khá	Tốt	6A18	7A3	
26	Trần Hoàng	Phương	19/11/2009	Nam	7.6	Khá	Tốt	6A15	7A3	
27	Phan Mẫn	Quân	21/03/2009	Nam	8.5	Giỏi	Tốt	6A2	7A3	
28	Huỳnh Đăng	Quang	16/09/2009	Nam	7.3	Trung bình	Tốt	6A9	7A3	
29	Đỗ Thị Phương	Quyên	09/12/2009	Nữ	7.4	Khá	Tốt	6A6	7A3	
30	Nguyễn Anh	Tài	13/06/2009	Nam	6.3	Trung bình	Tốt	6A17	7A3	
31	Nguyễn Thanh	Thế	22/04/2009	Nam	6.5	Trung bình	Tốt	6A3	7A3	
32	Hồ Thị Ngọc	Thuận	17/02/2009	Nữ	8.4	Khá	Tốt	6A19	7A3	
33	Nguyễn Thị Minh	Thương	03/10/2009	Nữ	7.1	Trung bình	Tốt	6A16	7A3	
34	Nguyễn Việt	Tính	17/07/2009	Nam	7.6	Khá	Tốt	6A9	7A3	
35	Nguyễn Văn	Tony	20/02/2008	Nam	6.9	Trung bình	Tốt	6A19	7A3	
36	Nguyễn Thị Huyền	Trân	26/12/2009	Nữ	6.9	Khá	Tốt	6A10	7A3	
37	Bùi Thị Huyền	Trang	26/09/2009	Nữ	6.4	Trung bình	Tốt	6A14	7A3	
38	Hà Hoàng Phương	Trang	12/06/2009	Nữ	8.8	Giỏi	Tốt	6A7	7A3	
39	Huỳnh Thị Thùy	Trang	05/11/2009	Nữ	6.5	Trung bình	Tốt	6A6	7A3	
40	Sú Duy	Trí	04/09/2009	Nam	6.9	Khá	Tốt	6A6	7A3	
41	Trần Thị Duy	Vân	05/12/2009	Nữ	5.9	Trung bình	Khá	6A12	7A3	
42	Trần Gia	Vũ	23/01/2009	Nam	7.2	Trung bình	Khá	6A12	7A3	
43	Bùi Trần Thảo	Vy	02/02/2009	Nữ	8.7	Giỏi	Tốt	6A4	7A3	
44										
45										

PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 7A4
NH: 2021 - 2022
GVCN: ***Vũ Duy Đức Hoàng - SĐT: 0384554030***

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	KQ cuối năm	Học lực	Hạnh kiểm	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Dương Ngọc Phước	An	28/11/2009	Nữ	7.4	Trung bình	Tốt	6A17	7A4	
2	Nguyễn Hoài	An	13/11/2009	Nữ	9.0	Giỏi	Tốt	6A5	7A4	
3	Cao Thị Minh	Anh	28/08/2009	Nữ	9.2	Giỏi	Tốt	6A16	7A4	
4	Lê Trần Hồng	Anh	27/07/2009	Nam	5.8	Trung bình	Tốt	6A13	7A4	
5	Mai Tuấn	Đạt	17/09/2009	Nam	8.7	Khá	Tốt	6A10	7A4	
6	Nguyễn Thị Thúy	Giang	24/04/2007	Nữ	6.7	Trung bình	Tốt	6A15	7A4	
7	Nguyễn Thị Ngọc	Giàu	16/08/2009	Nữ	7.4	Trung bình	Tốt	6A3	7A4	
8	Hồng Gia	Hân	25/01/2009	Nữ	8.5	Khá	Tốt	6A15	7A4	
9	Nguyễn Châu Bảo	Hân	20/07/2009	Nữ	8.3	Giỏi	Tốt	6A1	7A4	
10	Lê Nhựt	Hào	14/09/2009	Nam	8.3	Giỏi	Tốt	6A3	7A4	
11	Trần Nguyên Trung	Hậu	16/07/2009	Nam	8.4	Khá	Tốt	6A10	7A4	
12	Nguyễn Trần Bảo	Huy	27/05/2009	Nam	8.2	Giỏi	Tốt	6A10	7A4	
13	Trịnh Minh	Khá	06/07/2009	Nam	6.6	Trung bình	Tốt	6A16	7A4	
14	Thái Bảo Nhựt	Khang	26/04/2009	Nam	8.8	Giỏi	Tốt	6A6	7A4	
15	Lư Hào	Kiệt	06/09/2009	Nam	6.4	Trung bình	Tốt	6A10	7A4	
16	Lưu Gia	Lạc	05/10/2009	Nam	6.7	Trung bình	Tốt	6A8	7A4	
17	Đặng Yến	Linh	06/10/2009	Nữ	7.2	Khá	Tốt	6A3	7A4	
18	Nguyễn Hoàng	Long	14/12/2009	Nam	8.3	Khá	Tốt	6A13	7A4	
19	Hồ Sỹ	Luân	29/08/2009	Nam	6.2	Trung bình	Tốt	6A6	7A4	
20	Trần Thị Hà	My	23/04/2009	Nữ	6.6	Trung bình	Tốt	6A13	7A4	
21	Trần Thị Uyển	My	08/04/2009	Nữ	9.3	Giỏi	Tốt	6A18	7A4	
22	Trần Thị Thanh	Ngân	06/12/2009	Nữ	8.0	Khá	Tốt	6A5	7A4	
23	Đào Khánh	Ngọc	15/08/2009	Nữ	9.0	Giỏi	Tốt	6A8	7A4	
24	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	23/09/2009	Nữ	8.2	Khá	Tốt	6A17	7A4	
25	Lê Thanh	Nhân	15/08/2009	Nam	6.5	Trung bình	Tốt	6A14	7A4	
26	Trịnh Yến	Nhi	03/12/2009	Nữ	8.0	Khá	Tốt	6A12	7A4	
27	Đặng Minh	Nhựt	20/07/2009	Nam	8.2	Giỏi	Tốt	6A17	7A4	
28	Quyền Đình	Phúc	17/02/2009	Nam	8.5	Khá	Tốt	6A18	7A4	
29	Trần Phước	Quy	14/04/2009	Nam	7.2	Trung bình	Tốt	6A9	7A4	
30	Hán Trần Minh	Tâm	19/10/2009	Nữ	7.1	Trung bình	Tốt	6A8	7A4	
31	Phạm Tiến	Thành	15/07/2009	Nam	7.4	Khá	Tốt	6A11	7A4	
32	Trần Ngọc Kim	Thảo	12/04/2009	Nữ	7.9	Khá	Tốt	6A9	7A4	
33	Đặng Hải	Thiêm	09/01/2009	Nam	6.8	Trung bình	Tốt	6A17	7A4	
34	Vũ Hoàng Anh	Thư	22/11/2009	Nữ	8.6	Giỏi	Tốt	6A12	7A4	
35	Lê Thị Thủy	Tiên	05/04/2009	Nữ	8.2	Khá	Tốt	6A6	7A4	
36	Nguyễn Minh	Tình	02/03/2009	Nam	5.6	Trung bình	Tốt	6A3	7A4	
37	Vũ Đức	Toàn	01/01/2009	Nam	8.6	Khá	Tốt	6A9	7A4	
38	Vi Phương	Trang	08/05/2009	Nữ	7.5	Khá	Tốt	6A19	7A4	
39	Nguyễn Minh	Triết	17/08/2009	Nam	7.7	Khá	Tốt	6A3	7A4	
40	Lê Minh	Trung	16/08/2009	Nam	6.4	Trung bình	Tốt	6A19	7A4	
41	Hồ Minh	Tuấn	29/11/2009	Nam	8.2	Khá	Tốt	6A15	7A4	
42	Bùi Lương Khánh	Vy	30/07/2009	Nữ	7.2	Trung bình	Tốt	6A6	7A4	
43	Đỗ Thị Tường	Vy	26/10/2009	Nữ	7.2	Khá	Tốt	6A10	7A4	
44										
45										

PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 7A5
NH: 2021 - 2022
GVCN: ***Nguyễn Khoa Anh Tuấn - SĐT: 0388530633***

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	KQ cuối năm	Học lực	Hạnh kiểm	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Lưu Hoài	An	22/03/2008	Nam	5.8	Trung bình	Khá	6A18	7A5	
2	Nguyễn Hoài	An	06/03/2009	Nam	8.8	Khá	Tốt	6A7	7A5	
3	Ngô Minh	Anh	02/10/2009	Nữ	9.1	Giỏi	Tốt	6A16	7A5	
4	Nguyễn Hồng	Anh	16/10/2009	Nam	8.1	Khá	Tốt	6A4	7A5	
5	Nguyễn Phúc	Anh	15/11/2009	Nữ	8.0	Giỏi	Tốt	6A5	7A5	
6	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	10/06/2009	Nữ	8.1	Khá	Tốt	6A18	7A5	
7	Phạm Văn	Bảo	18/11/2009	Nam	7.1	Trung bình	Tốt	6A13	7A5	
8	Nguyễn La Thị	Doan	15/03/2009	Nữ	6.8	Trung bình	Tốt	6A17	7A5	
9	Kim Ngọc Phước	Duy	19/09/2009	Nam	7.3	Khá	Tốt	6A18	7A5	
10	Nguyễn Thụy Khánh	Gia	14/09/2009	Nữ	7.9	Trung bình	Tốt	6A7	7A5	
11	Phùng Vàng Ngọc	Giàu	24/10/2009	Nữ	6.8	Trung bình	Tốt	6A15	7A5	
12	Nguyễn Hùng	Hiệp	14/07/2009	Nam	7.9	Khá	Tốt	6A7	7A5	
13	Nguyễn Duy	Hưng	31/01/2009	Nam	8.4	Giỏi	Tốt	6A3	7A5	
14	Lê Như	Huỳnh	24/06/2008	Nữ	6.6	Trung bình	Tốt	6A1	7A5	
15	Nguyễn Hữu	Khánh	15/05/2008	Nam	8.2	Giỏi	Tốt	6A6	7A5	
16	Nguyễn Trọng	Khoa	25/01/2009	Nam	8.5	Giỏi	Tốt	6A18	7A5	
17	Lợi Nhật	Linh	11/11/2009	Nữ	9.0	Giỏi	Tốt	6A1	7A5	
18	Nguyễn Thành	Long	26/03/2009	Nam	7.4	Trung bình	Tốt	6A8	7A5	
19	Nguyễn Thị Diễm	Mi	29/07/2009	Nữ	8.4	Khá	Tốt	6A15	7A5	
20	Cao Tuấn	Minh	02/05/2009	Nam	8.4	Khá	Tốt	6A13	7A5	
21	Huỳnh Thiện	Mỹ	16/06/2009	Nữ	7.6	Trung bình	Tốt	6A13	7A5	
22	Nguyễn Văn	Nam	23/05/2009	Nam	7.8	Trung bình	Tốt	6A16	7A5	
23	Lê Thị Diệu	Ngọc	09/11/2009	Nữ	7.6	Khá	Tốt	6A5	7A5	
24	Trần Trịnh Bảo	Ngọc	27/09/2009	Nữ	6.0	Trung bình	Tốt	6A3	7A5	
25	Thái Thị Yến	Nhi	24/01/2009	Nữ	9.3	Giỏi	Tốt	6A18	7A5	
26	Trần Hải Huỳnh	Như	01/12/2009	Nữ	7.9	Khá	Tốt	6A12	7A5	
27	Nguyễn Gia	Phong	01/08/2009	Nam	6.6	Trung bình	Tốt	6A14	7A5	
28	Nguyễn Thái	Phong	27/08/2009	Nam	6.0	Trung bình	Khá	6A10	7A5	
29	Nguyễn Trần	Phú	11/11/2009	Nam	6.5	Trung bình	Tốt	6A6	7A5	
30	Nguyễn Minh	Quân	17/07/2009	Nam	8.8	Giỏi	Tốt	6A10	7A5	
31	Nguyễn Mộng	Quỳnh	31/08/2009	Nữ	7.0	Khá	Tốt	6A3	7A5	
32	Dương Tiến	Thành	27/06/2009	Nam	7.1	Khá	Tốt	6A11	7A5	
33	Vũ Ngọc	Thảo	08/05/2009	Nữ	8.3	Khá	Tốt	6A9	7A5	
34	Dịp Phạm Cường	Thịnh	17/11/2009	Nam	6.8	Khá	Tốt	6A18	7A5	
35	Lê Ngọc Bảo	Thy	29/12/2009	Nữ	8.1	Giỏi	Tốt	6A8	7A5	
36	Hoàng Ngọc Bảo	Trân	26/04/2009	Nữ	9.0	Giỏi	Tốt	6A12	7A5	
37	Đỗ Ngọc Minh	Trí	14/11/2009	Nam	5.8	Trung bình	Tốt	6A3	7A5	
38	Phạm Thị Thanh	Trúc	02/07/2009	Nữ	7.6	Khá	Tốt	6A19	7A5	
39	Hoàng Thái	Tuấn	07/05/2009	Nam	7.6	Trung bình	Tốt	6A19	7A5	
40	Lê Hữu	Tường	11/09/2009	Nam	7.0	Khá	Tốt	6A9	7A5	
41	Võ Quốc	Vinh	14/06/2009	Nam	7.3	Khá	Tốt	6A15	7A5	
42	Lưu Thúy	Vy	25/08/2009	Nữ	7.7	Khá	Tốt	6A10	7A5	
43	Trần Thanh	Xuân	27/10/2008	Nữ	7.6	Trung bình	Tốt	6A8	7A5	
44										
45										

PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 7A6
NH: 2021 - 2022
GVCN: ***Nguyễn Huyền Trân - SĐT: 0944739934***

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	KQ cuối năm	Học lực	Hạnh kiểm	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Lâm Thúy	An	01/08/2009	Nữ	9.0	Giỏi	Tốt	6A9	7A6	
2	Đậu Đình Hoàng	Anh	20/06/2009	Nam	5.6	Trung bình	Tốt	6A18	7A6	
3	Đỗ Thị Hà	Anh	16/12/2009	Nữ	8.1	Khá	Tốt	6A11	7A6	
4	Nguyễn Khánh	Băng	23/10/2009	Nữ	8.1	Khá	Tốt	6A7	7A6	
5	Trần Hiền	Chi	03/04/2009	Nữ	8.7	Giỏi	Tốt	6A16	7A6	
6	Phạm Minh	Đăng	20/03/2009	Nam	8.1	Khá	Tốt	6A19	7A6	
7	Lâm Thanh	Đạt	08/10/2009	Nam	5.6	Trung bình	Tốt	6A13	7A6	
8	Nguyễn Nhật Thy	Du	29/10/2009	Nữ	8.5	Giỏi	Tốt	6A5	7A6	
9	Nguyễn Huỳnh	Đức	06/05/2009	Nam	8.1	Khá	Tốt	6A4	7A6	
10	Nguyễn Nhật	Hạ	02/07/2009	Nữ	7.0	Trung bình	Tốt	6A15	7A6	
11	Lê Ngọc Bảo	Hân	11/06/2009	Nữ	7.2	Khá	Tốt	6A18	7A6	
12	Đào Trung	Hiếu	09/08/2009	Nam	6.2	Trung bình	Tốt	6A2	7A6	
13	Trịnh Văn Phi	Hùng	05/10/2009	Nam	7.1	Khá	Tốt	6A10	7A6	
14	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	17/01/2009	Nữ	9.1	Giỏi	Tốt	6A15	7A6	
15	Lê Tuấn	Khang	08/10/2009	Nam	6.9	Trung bình	Tốt	6A8	7A6	
16	Nguyễn Quốc	Khiêm	14/07/2009	Nam	8.0	Khá	Tốt	6A7	7A6	
17	Võ Ngọc Hoàng	Kim	12/07/2009	Nữ	7.1	Trung bình	Tốt	6A17	7A6	
18	Nguyễn Tăng Thành	Long	21/09/2009	Nam	8.8	Giỏi	Tốt	6A18	7A6	
19	Đặng Ngọc	Minh	16/09/2009	Nam	8.9	Giỏi	Tốt	6A3	7A6	
20	Hồ Võ Trà	My	22/12/2008	Nữ	7.6	Trung bình	Tốt	6A1	7A6	
21	Nguyễn Bảo	Nam	04/09/2009	Nam	6.5	Trung bình	Tốt	6A8	7A6	
22	Phạm Trần Phương	Nam	20/10/2009	Nam	8.4	Giỏi	Tốt	6A6	7A6	
23	Nguyễn Đỗ Thiên	Ngân	09/12/2009	Nữ	8.6	Giỏi	Tốt	6A1	7A6	
24	Nguyễn Thanh	Ngân	27/06/2009	Nữ	6.0	Trung bình	Tốt	6A13	7A6	
25	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	26/01/2009	Nữ	7.4	Khá	Tốt	6A5	7A6	
26	Nguyễn Thị Yến	Ngọc	17/12/2009	Nữ	6.8	Trung bình	Tốt	6A3	7A6	
27	Trịnh Công	Nguyên	16/09/2008	Nam	7.1	Trung bình	Tốt	6A16	7A6	
28	Trần Thiện	Nhân	21/02/2009	Nam	7.0	Khá	Tốt	6A13	7A6	
29	Nguyễn Lữ Tâm	Như	26/09/2009	Nữ	7.7	Khá	Tốt	6A15	7A6	
30	Nguyễn Văn	Sanh	16/06/2009	Nam	8.4	Khá	Tốt	6A11	7A6	
31	Liên Tấn	Tài	26/02/2009	Nam	7.1	Trung bình	Tốt	6A6	7A6	
32	Từ Thiện	Thanh	04/02/2009	Nữ	6.1	Trung bình	Tốt	6A7	7A6	
33	Huỳnh Thanh	Thảo	07/02/2009	Nữ	7.8	Khá	Tốt	6A3	7A6	
34	Nguyễn Đỗ Hữu	Thịnh	23/05/2009	Nam	6.6	Khá	Tốt	6A11	7A6	
35	Nguyễn Hưng	Thịnh	04/01/2008	Nam	6.5	Trung bình	Tốt	6A10	7A6	
36	Trần Thị Minh	Thư	16/11/2009	Nữ	7.6	Khá	Tốt	6A12	7A6	
37	Phạm Trần Gia	Thuận	09/02/2009	Nữ	7.5	Khá	Tốt	6A9	7A6	
38	Trần Quốc	Toàn	02/08/2008	Nam	6.1	Trung bình	Tốt	6A14	7A6	
39	Huỳnh Thiện	Trung	19/12/2009	Nam	5.3	Trung bình	Khá	6A3	7A6	
40	Nguyễn Quang	Vinh	01/03/2009	Nam	8.5	Giỏi	Tốt	6A11	7A6	
41	Hoàng Anh	Vũ	08/12/2009	Nam	7.8	Khá	Tốt	6A15	7A6	
42	Nguyễn Ngọc Lan	Vy	14/06/2009	Nữ	8.8	Giỏi	Tốt	6A12	7A6	
43	Võ Thị Bảo	Yến	06/01/2009	Nữ	8.3	Khá	Tốt	6A19	7A6	
44										
45										

PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 7A7
NH: 2021 - 2022
GVCN: ***Đoàn Thị Minh Thư - SĐT: 0888478417***

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	KQ cuối năm	Học lực	Hạnh kiểm	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Đào Ngọc Phi	Anh	05/04/2009	Nữ	8.5	Giỏi	Tốt	6A9	7A7	
2	Hoàng Thị Kim	Anh	03/03/2009	Nữ	6.9	Khá	Tốt	6A1	7A7	
3	Nguyễn Phương	Anh	16/04/2009	Nam	6.2	Trung bình	Tốt	6A18	7A7	
4	Nguyễn Quỳnh	Anh	17/07/2009	Nữ	8.5	Khá	Tốt	6A2	7A7	
5	Đinh Gia	Bảo	15/09/2009	Nam	6.6	Trung bình	Tốt	6A1	7A7	
6	Nguyễn Trần Hữu	Bảo	13/06/2008	Nam	6.8	Trung bình	Tốt	6A4	7A7	
7	Sử Linh	Đan	11/02/2009	Nữ	8.3	Khá	Tốt	6A7	7A7	
8	Nguyễn Hải	Đăng	29/07/2009	Nam	8.4	Giỏi	Tốt	6A12	7A7	
9	Trần Tiến	Đạt	12/12/2009	Nam	5.9	Trung bình	Tốt	6A13	7A7	
10	Hoàng Viết An	Đông	18/08/2009	Nam	7.4	Khá	Tốt	6A19	7A7	
11	Nguyễn Ngọc Thùy	Dương	11/03/2009	Nữ	9.5	Giỏi	Tốt	6A5	7A7	
12	Phan Mỹ	Duyên	18/02/2009	Nữ	8.4	Khá	Tốt	6A11	7A7	
13	Vũ Thị Bích	Hà	08/11/2008	Nữ	6.3	Trung bình	Tốt	6A9	7A7	
14	Hoàng Trung	Hiếu	30/09/2007	Nam	5.9	Trung bình	Tốt	6A17	7A7	
15	Nguyễn Tuấn	Kiệt	21/09/2009	Nam	8.1	Khá	Tốt	6A10	7A7	
16	Mai Hà Phương	Linh	13/04/2009	Nữ	6.4	Trung bình	Tốt	6A15	7A7	
17	Phạm Bảo	Lộc	08/08/2009	Nam	7.8	Trung bình	Tốt	6A2	7A7	
18	Nguyễn Ngọc Trà	My	28/02/2009	Nữ	9.1	Giỏi	Tốt	6A19	7A7	
19	Lê Nhật	Nam	29/03/2009	Nam	8.9	Giỏi	Tốt	6A18	7A7	
20	Vũ Bảo	Nam	30/03/2009	Nam	8.3	Giỏi	Tốt	6A3	7A7	
21	Nguyễn Thị Ánh	Ngọc	10/01/2009	Nữ	7.1	Trung bình	Tốt	6A13	7A7	
22	Phạm Nguyễn Như	Ngọc	21/10/2009	Nữ	8.2	Giỏi	Tốt	6A1	7A7	
23	Nguyễn Hồ Long	Nhật	08/06/2009	Nam	8.1	Khá	Tốt	6A7	7A7	
24	Dương Thị Ngọc	Nhi	21/08/2009	Nữ	8.3	Khá	Tốt	6A5	7A7	
25	Nguyễn Thị Yến	Nhi	12/12/2009	Nữ	9.1	Giỏi	Tốt	6A16	7A7	
26	Phạm Thị Yến	Nhi	26/10/2009	Nữ	8.7	Khá	Tốt	6A18	7A7	
27	Trần Mạnh	Phát	26/11/2009	Nam	7.1	Trung bình	Tốt	6A8	7A7	
28	Lê Công	Phúc	01/07/2009	Nam	8.5	Giỏi	Tốt	6A6	7A7	
29	Võ Nguyễn Bảo	Phúc	16/12/2009	Nam	8.6	Khá	Tốt	6A4	7A7	
30	Phạm Trọng	Sỷ	30/12/2009	Nam	7.0	Trung bình	Tốt	6A16	7A7	
31	Phạm Thị Thanh	Tâm	23/02/2009	Nữ	7.2	Trung bình	Tốt	6A3	7A7	
32	Lê Hoàng	Thiện	01/10/2009	Nam	5.3	Trung bình	Tốt	6A6	7A7	
33	Nguyễn Thanh	Thoa	25/01/2009	Nữ	8.6	Giỏi	Tốt	6A13	7A7	
34	Lê Ngọc Anh	Thư	10/04/2009	Nữ	8.3	Khá	Tốt	6A3	7A7	
35	Nguyễn Lê Anh	Thư	09/01/2009	Nữ	7.9	Khá	Tốt	6A15	7A7	
36	Trần Thị Huyền	Trân	08/05/2008	Nữ	6.4	Trung bình	Tốt	6A17	7A7	
37	Nguyễn Trung	Trực	19/11/2008	Nam	6.4	Trung bình	Tốt	6A10	7A7	
38	Nguyễn Hồng	Trung	08/02/2009	Nam	6.1	Trung bình	Khá	6A14	7A7	
39	Nguyễn Văn Anh	Tuấn	26/05/2009	Nam	7.8	Khá	Tốt	6A11	7A7	
40	Dương Thành	Vũ	11/07/2009	Nam	7.9	Khá	Tốt	6A13	7A7	
41	Phan Trần Tuyết	Vy	29/01/2009	Nữ	7.9	Khá	Tốt	6A12	7A7	
42	Tô Phan Hồng	Vy	09/12/2009	Nữ	5.5	Trung bình	Tốt	6A1	7A7	
43	Trần Cao	Vỹ	26/07/2009	Nam	7.9	Khá	Tốt	6A15	7A7	
44										
45										

PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 7A8
NH: 2021 - 2022
GVCN: ***Nguyễn Thị Ánh Nguyệt - SĐT: 0935933001***

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	KQ cuối năm	Học lực	Hạnh kiểm	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Trần Ngọc Hoài	An	05/02/2008	Nam	6.6	Trung bình	Tốt	6A17	7A8	
2	Dương Tú	Anh	21/06/2009	Nữ	8.0	Khá	Tốt	6A13	7A8	
3	Lê Dương Kiều	Anh	02/09/2009	Nữ	6.2	Trung bình	Tốt	6A4	7A8	
4	Lê Hùng	Anh	06/12/2009	Nam	7.8	Khá	Tốt	6A14	7A8	
5	Hồ Quốc	Bảo	01/11/2008	Nam	5.5	Trung bình	Tốt	6A18	7A8	
6	Huỳnh Gia	Bảo	19/06/2009	Nam	5.1	Trung bình	Tốt	6A11	7A8	
7	Lê Gia	Bảo	14/12/2009	Nam	7.9	Khá	Tốt	6A12	7A8	
8	Nguyễn Ngọc Như	Bình	28/07/2009	Nữ	7.5	Khá	Tốt	6A2	7A8	
9	Phạm Nguyên	Bình	29/07/2009	Nam	8.1	Khá	Tốt	6A2	7A8	
10	Nguyễn Hoài	Chung	23/10/2009	Nam	6.3	Trung bình	Tốt	6A1	7A8	
11	Nguyễn Quốc	Đạt	01/05/2009	Nam	6.3	Trung bình	Khá	6A4	7A8	
12	Nguyễn Thị Thùy	Dương	05/07/2009	Nữ	8.2	Khá	Tốt	6A7	7A8	
13	Lê Nguyễn Khánh	Duyên	04/12/2009	Nữ	8.6	Giỏi	Tốt	6A9	7A8	
14	Lưu Thị Quỳnh	Giao	18/02/2009	Nữ	6.8	Trung bình	Tốt	6A18	7A8	
15	Lường Thị Hồng	Hậu	18/04/2009	Nữ	8.0	Khá	Tốt	6A11	7A8	
16	Nguyễn Thị Thu	Hoài	10/05/2009	Nữ	6.7	Trung bình	Tốt	6A10	7A8	
17	Nguyễn Hoàng	Hùng	15/12/2009	Nam	7.2	Trung bình	Tốt	6A13	7A8	
18	Hoàng	Khuê	24/06/2009	Nam	8.7	Giỏi	Tốt	6A14	7A8	
19	Nguyễn Tuấn	Kiệt	29/07/2009	Nam	8.6	Giỏi	Tốt	6A12	7A8	
20	Trần Châu	Kỳ	13/07/2009	Nam	7.2	Khá	Tốt	6A10	7A8	
21	Lê Thị Khánh	Linh	31/07/2009	Nữ	8.0	Khá	Tốt	6A6	7A8	
22	Phan Hiền	Lương	27/06/2008	Nam	7.8	Khá	Tốt	6A16	7A8	
23	Ngô Gia	Minh	07/09/2008	Nam	6.2	Trung bình	Tốt	6A2	7A8	
24	Trần Mỹ	Ngân	03/02/2009	Nữ	8.2	Giỏi	Tốt	6A19	7A8	
25	Võ Kim	Ngọc	16/09/2009	Nữ	7.2	Trung bình	Tốt	6A15	7A8	
26	Đỗ Thị Thanh	Nhàn	22/07/2009	Nữ	5.8	Trung bình	Tốt	6A9	7A8	
27	Huỳnh Khánh	Nhật	29/12/2009	Nam	9.1	Giỏi	Tốt	6A3	7A8	
28	Nguyễn Hoàng Lan	Nhi	18/04/2009	Nữ	9.2	Giỏi	Tốt	6A1	7A8	
29	Phạm Yến	Nhi	02/07/2009	Nữ	7.8	Trung bình	Tốt	6A13	7A8	
30	Đặng Thị Quỳnh	Như	15/05/2009	Nữ	8.5	Giỏi	Tốt	6A16	7A8	
31	Hồ Thị Quỳnh	Như	04/09/2009	Nữ	7.9	Khá	Tốt	6A5	7A8	
32	Lương Quỳnh	Như	18/07/2009	Nữ	8.1	Khá	Tốt	6A18	7A8	
33	Lê Công	Phúc	10/09/2009	Nam	7.0	Trung bình	Tốt	6A8	7A8	
34	Nguyễn Thành	Tài	19/11/2009	Nam	9.1	Giỏi	Tốt	6A18	7A8	
35	Phan Bá	Thái	24/04/2009	Nam	9.0	Giỏi	Tốt	6A6	7A8	
36	Phạm Tống Minh	Thiện	20/08/2009	Nam	8.1	Khá	Tốt	6A4	7A8	
37	Mai Quốc	Thịnh	09/10/2007	Nam	6.5	Trung bình	Tốt	6A6	7A8	
38	Phạm Nguyễn Song	Thư	14/12/2009	Nữ	7.9	Khá	Tốt	6A3	7A8	
39	Lê Minh	Thuận	24/09/2009	Nam	8.6	Khá	Tốt	6A7	7A8	
40	Hà Thị	Tiền	11/07/2009	Nữ	8.6	Giỏi	Tốt	6A13	7A8	
41	Vương Thị Thanh	Tiền	25/11/2009	Nữ	7.0	Trung bình	Tốt	6A7	7A8	
42	Đỗ Thanh	Tú	02/11/2009	Nam	7.2	Trung bình	Tốt	6A14	7A8	
43	Lê Triệu	Vy	06/01/2009	Nữ	8.3	Khá	Tốt	6A15	7A8	
44										
45										

PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 7A9
NH: 2021 - 2022
GVCN: ***Võ Thị Cẩm Chung - SĐT: 0346163831***

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	KQ cuối năm	Học lực	Hạnh kiểm	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Võ Văn	An	12/03/2009	Nam	6.4	Trung bình	Tốt	6A17	7A9	
2	Mai Thiên	Bảo	29/09/2009	Nam	8.7	Giỏi	Tốt	6A19	7A9	
3	Đặng Quốc Nhật	Bình	30/07/2009	Nam	7.2	Khá	Khá	6A12	7A9	
4	Lê Văn	Đạt	16/01/2008	Nam	6.2	Trung bình	Tốt	6A11	7A9	
5	Trần Quốc	Dũng	07/11/2009	Nam	6.3	Trung bình	Tốt	6A1	7A9	
6	Võ Thành	Được	17/12/2009	Nam	7.0	Trung bình	Tốt	6A4	7A9	
7	Đặng Ngọc Minh	Duy	08/04/2009	Nam	8.5	Khá	Tốt	6A14	7A9	
8	Huỳnh Văn Đức	Em	09/03/2009	Nam	5.9	Trung bình	Tốt	6A18	7A9	
9	Trần Thị Thu	Hằng	26/12/2009	Nữ	6.6	Trung bình	Tốt	6A18	7A9	
10	Phan Thanh	Hào	15/10/2009	Nam	7.8	Khá	Tốt	6A2	7A9	
11	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	09/05/2009	Nữ	8.6	Giỏi	Tốt	6A9	7A9	
12	Nguyễn Thị Thu	Hiền	02/02/2009	Nữ	7.0	Khá	Tốt	6A11	7A9	
13	Nguyễn Anh	Khuê	28/08/2009	Nữ	8.4	Khá	Tốt	6A2	7A9	
14	Trần Phương	Linh	22/07/2009	Nữ	7.6	Khá	Tốt	6A13	7A9	
15	Nguyễn Ngọc	Mai	16/08/2009	Nữ	6.8	Trung bình	Tốt	6A10	7A9	
16	Nguyễn Văn	Nam	23/04/2009	Nam	5.9	Trung bình	Tốt	6A2	7A9	
17	Nguyễn Trần Phương	Nghi	30/07/2008	Nữ	8.1	Khá	Tốt	6A7	7A9	
18	Nguyễn Trung	Nghĩa	01/03/2009	Nam	7.4	Trung bình	Tốt	6A13	7A9	
19	Nguyễn Thị Thảo	Ngọc	04/05/2009	Nữ	9.1	Giỏi	Tốt	6A19	7A9	
20	Lê Thị Thanh	Nhàn	28/09/2008	Nữ	7.2	Khá	Tốt	6A1	7A9	
21	Trương Phương Hồng	Nhật	04/12/2009	Nam	8.4	Khá	Tốt	6A16	7A9	
22	Hồ Đặng Uyển	Nhi	17/08/2009	Nữ	5.7	Trung bình	Tốt	6A9	7A9	
23	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	24/12/2009	Nữ	9.2	Giỏi	Tốt	6A5	7A9	
24	Trần Thị Tâm	Như	25/05/2009	Nữ	8.2	Khá	Tốt	6A5	7A9	
25	Hoàng Mạnh	Quân	19/01/2009	Nam	7.1	Trung bình	Tốt	6A1	7A9	
26	Lê Thái Minh	Quang	03/03/2009	Nam	8.2	Khá	Tốt	6A10	7A9	
27	Mai Đại	Quốc	16/08/2009	Nam	8.6	Giỏi	Tốt	6A12	7A9	
28	Lưu Nguyễn Nhã	Quỳnh	26/06/2009	Nữ	5.5	Trung bình	Tốt	6A13	7A9	
29	Nguyễn Tấn	Tài	08/05/2009	Nam	6.7	Trung bình	Tốt	6A8	7A9	
30	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	04/07/2008	Nữ	6.5	Trung bình	Tốt	6A15	7A9	
31	Lê Hồng	Thái	18/05/2009	Nam	9.3	Giỏi	Tốt	6A3	7A9	
32	Trần Phương	Thảo	03/08/2008	Nữ	7.5	Khá	Tốt	6A18	7A9	
33	Tô Kiều Anh	Thư	30/07/2009	Nữ	9.0	Giỏi	Tốt	6A1	7A9	
34	Hoàng Thị Mỹ	Tiên	15/09/2009	Nữ	7.0	Khá	Tốt	6A3	7A9	
35	Phan Thành	Tín	24/08/2009	Nam	8.4	Giỏi	Tốt	6A6	7A9	
36	Nguyễn Thị Bảo	Trân	23/08/2009	Nữ	5.7	Trung bình	Tốt	6A7	7A9	
37	Trần Khánh	Trung	13/03/2009	Nam	6.7	Trung bình	Tốt	6A6	7A9	
38	Phạm Thanh	Tuấn	21/04/2009	Nam	8.2	Khá	Tốt	6A4	7A9	
39	Trần Thanh	Tùng	26/06/2009	Nam	6.9	Khá	Tốt	6A7	7A9	
40	Nguyễn Thị Cẩm	Vân	25/12/2009	Nữ	8.8	Giỏi	Tốt	6A16	7A9	
41	Nguyễn Quang	Vinh	14/11/2009	Nam	7.2	Trung bình	Tốt	6A14	7A9	
42	Lê Thảo	Vy	19/03/2009	Nữ	8.8	Giỏi	Tốt	6A13	7A9	
43	Đoàn Ngọc Kim	Yến	17/04/2009	Nữ	8.0	Khá	Tốt	6A15	7A9	
44										
45										

PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 7A10
NH: 2021 - 2022
GVCN: ***Nguyễn Ngọc Nhi - SĐT: 0384031053***

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	KQ cuối năm	Học lực	Hạnh kiểm	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Phùng Mạnh Thiên	Ân	15/07/2009	Nam	8.4	Khá	Tốt	6A8	7A10	
2	Nguyễn Nhựt	Anh	12/11/2009	Nam	7.5	Trung bình	Tốt	6A7	7A10	
3	Vũ Trần Lan	Anh	27/11/2009	Nữ	8.3	Khá	Tốt	6A16	7A10	
4	Trần Quốc Gia	Bảo	23/12/2008	Nam	6.9	Khá	Tốt	6A5	7A10	
5	Nguyễn Lê Nhật	Cường	28/12/2009	Nam	7.4	Trung bình	Tốt	6A15	7A10	
6	Nguyễn Hoàng	Đa	20/09/2009	Nam	8.0	Khá	Tốt	6A12	7A10	
7	Đinh Bảo	Duy	02/12/2009	Nam	5.9	Trung bình	Tốt	6A17	7A10	
8	Lê Khánh	Duy	07/06/2009	Nam	8.6	Giỏi	Tốt	6A19	7A10	
9	Nguyễn Trung	Hiếu	20/11/2009	Nam	8.3	Khá	Tốt	6A2	7A10	
10	Lê Đức	Huy	26/08/2007	Nam	6.4	Trung bình	Tốt	6A4	7A10	
11	Trần Ngọc Linh	Huy	07/03/2009	Nam	7.4	Khá	Tốt	6A14	7A10	
12	Trương Gia	Huy	03/10/2008	Nam	5.9	Trung bình	Tốt	6A1	7A10	
13	Nguyễn Vũ	Khang	22/10/2009	Nam	7.2	Khá	Tốt	6A5	7A10	
14	Lý Thiên	Kim	27/02/2009	Nữ	7.1	Trung bình	Tốt	6A18	7A10	
15	Đào Thùy	Lâm	02/04/2009	Nữ	8.6	Khá	Tốt	6A2	7A10	
16	Phan Ngọc	Long	28/12/2008	Nam	5.7	Trung bình	Tốt	6A18	7A10	
17	Trần Hậu Hồng	Mi	22/10/2009	Nữ	7.7	Khá	Tốt	6A11	7A10	
18	Nguyễn Hoàng	Nam	15/07/2009	Nam	6.6	Trung bình	Tốt	6A11	7A10	
19	Trần Vũ Cẩm	Ngọc	22/06/2009	Nữ	8.5	Giỏi	Tốt	6A14	7A10	
20	Nguyễn Trọng	Nhân	28/06/2009	Nam	5.4	Trung bình	Khá	6A13	7A10	
21	Hồ Thị Ngọc	Nhi	10/06/2009	Nữ	7.6	Khá	Tốt	6A1	7A10	
22	Trần Thị Phương	Như	15/09/2009	Nữ	6.0	Trung bình	Tốt	6A10	7A10	
23	Trịnh Hằng	Ni	12/12/2009	Nữ	6.3	Trung bình	Tốt	6A9	7A10	
24	Nguyễn Bảo	Phúc	26/12/2009	Nam	7.1	Trung bình	Tốt	6A2	7A10	
25	Cấn Thị Ngọc	Phương	16/11/2009	Nữ	8.5	Giỏi	Tốt	6A5	7A10	
26	Lê Nguyễn Kim	Phương	13/11/2009	Nữ	7.3	Khá	Tốt	6A7	7A10	
27	Nguyễn Minh	Quang	09/03/2009	Nam	7.5	Khá	Tốt	6A16	7A10	
28	Nguyễn Ngọc Thanh	Tâm	03/03/2009	Nữ	7.7	Khá	Tốt	6A5	7A10	
29	Trần Công	Tân	20/04/2009	Nam	8.8	Giỏi	Tốt	6A12	7A10	
30	Nguyễn Thiện	Thành	07/07/2009	Nam	5.6	Trung bình	Tốt	6A8	7A10	
31	Phạm Bé	Thảo	01/01/2009	Nữ	6.8	Trung bình	Tốt	6A15	7A10	
32	Nguyễn Thanh	Thư	16/08/2009	Nữ	8.9	Giỏi	Tốt	6A19	7A10	
33	Nguyễn Thị Thu	Thủy	29/10/2007	Nữ	7.2	Trung bình	Tốt	6A13	7A10	
34	Lê Trọng	Tình	05/10/2009	Nam	7.8	Khá	Tốt	6A10	7A10	
35	Bùi Thị Bảo	Trâm	21/01/2009	Nữ	8.1	Khá	Tốt	6A18	7A10	
36	Võ Ngọc Quỳnh	Trâm	22/03/2009	Nữ	7.2	Trung bình	Tốt	6A4	7A10	
37	Châu Thị Yến	Trang	09/09/2009	Nữ	6.9	Khá	Tốt	6A3	7A10	
38	Nguyễn Hữu	Triển	21/11/2009	Nam	8.5	Giỏi	Tốt	6A6	7A10	
39	Nguyễn Thanh	Trúc	24/06/2009	Nữ	5.9	Trung bình	Tốt	6A7	7A10	
40	Đỗ Quốc	Trung	07/09/2009	Nam	8.5	Giỏi	Tốt	6A3	7A10	
41	Nguyễn Thị Minh	Tú	01/11/2009	Nữ	8.0	Giỏi	Tốt	6A9	7A10	
42	Nguyễn Ngọc Ánh	Tuyết	05/10/2009	Nữ	8.7	Giỏi	Tốt	6A1	7A10	
43	Nguyễn Vũ Tường	Vy	13/06/2009	Nữ	9.0	Giỏi	Tốt	6A16	7A10	
44										
45										

PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 7A11
NH: 2021 - 2022
GVCN: ***Trần Nhật Linh - SĐT: 0938304877***

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	KQ cuối năm	Học lực	Hạnh kiểm	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Lưu Đình Bảo	An	22/02/2009	Nam	8.3	Khá	Tốt	6A17	7A11	
2	Nguyễn Ngọc	An	06/08/2009	Nam	8.3	Giỏi	Tốt	6A4	7A11	
3	Trần Minh Bảo	Anh	12/02/2009	Nam	6.4	Trung bình	Tốt	6A19	7A11	
4	Nguyễn Phi	Dân	07/08/2009	Nam	6.8	Trung bình	Tốt	6A7	7A11	
5	Lương Hải	Đăng	06/08/2009	Nam	7.6	Khá	Tốt	6A12	7A11	
6	Nguyễn Tiến	Đạt	28/03/2009	Nam	7.2	Khá	Tốt	6A5	7A11	
7	La Trung	Hải	18/10/2009	Nam	8.3	Giỏi	Tốt	6A19	7A11	
8	Phan Ngọc	Hân	29/07/2009	Nữ	8.5	Giỏi	Tốt	6A10	7A11	
9	Phạm Thị Thu	Hằng	14/09/2009	Nữ	7.5	Khá	Tốt	6A16	7A11	
10	Nguyễn Trọng	Hào	08/12/2008	Nam	6.4	Trung bình	Tốt	6A17	7A11	
11	Dương Gia	Hảo	23/11/2009	Nữ	9.1	Giỏi	Tốt	6A2	7A11	
12	Trần Văn	Hảo	13/10/2009	Nam	7.0	Trung bình	Tốt	6A15	7A11	
13	Trần Đình Tân	Hoàng	15/05/2009	Nam	8.6	Giỏi	Tốt	6A13	7A11	
14	Đinh Đan	Huy	11/11/2009	Nam	7.2	Khá	Tốt	6A2	7A11	
15	Nguyễn Nguyên	Khang	13/08/2009	Nam	6.1	Trung bình	Tốt	6A1	7A11	
16	Nguyễn Hoàng Duy	Khanh	25/10/2009	Nam	8.0	Khá	Tốt	6A14	7A11	
17	Bùi Đức	Lộc	29/07/2009	Nam	6.1	Trung bình	Tốt	6A4	7A11	
18	Nguyễn Bá Đa	Lộc	11/04/2009	Nam	8.3	Khá	Tốt	6A8	7A11	
19	Trần Thị Thảo	My	29/07/2009	Nữ	8.4	Khá	Tốt	6A2	7A11	
20	Võ Thanh	Ngân	02/12/2009	Nữ	7.2	Trung bình	Tốt	6A18	7A11	
21	Nguyễn Thị Như	Ngọc	16/07/2009	Nữ	7.3	Khá	Tốt	6A11	7A11	
22	Lương Thành	Nhân	11/07/2009	Nam	6.0	Trung bình	Tốt	6A11	7A11	
23	Vũ Kim	Phát	16/12/2009	Nam	6.6	Trung bình	Tốt	6A13	7A11	
24	Trần Thanh	Phong	20/03/2008	Nam	5.8	HS cũ		7A12	7A11	
25	Huỳnh Thiện	Phước	09/04/2009	Nam	7.1	Trung bình	Tốt	6A2	7A11	
26	Lê Phạm Thiên	Phước	24/02/2009	Nam	8.5	Giỏi	Tốt	6A7	7A11	
27	Võ Thị Quỳnh	Phương	13/12/2009	Nữ	8.9	Giỏi	Tốt	6A14	7A11	
28	Lê Hoàng Bảo	Quyên	06/09/2009	Nữ	7.7	Khá	Tốt	6A13	7A11	
29	Từ Huệ	Quyên	24/10/2009	Nữ	6.2	Trung bình	Khá	6A5	7A11	
30	Phạm Ngọc Mai	Thanh	11/08/2009	Nữ	7.5	Khá	Tốt	6A1	7A11	
31	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	01/07/2009	Nữ	8.5	Khá	Tốt	6A7	7A11	
32	Phan Ngọc	Thi	08/07/2009	Nữ	7.8	Khá	Tốt	6A5	7A11	
33	Huỳnh Đức	Thiện	23/08/2009	Nam	6.5	Trung bình	Tốt	6A8	7A11	
34	Trịnh Minh	Thư	25/10/2008	Nữ	7.1	Trung bình	Tốt	6A15	7A11	
35	Nguyễn Trọng	Toàn	09/10/2009	Nam	6.8	Khá	Tốt	6A10	7A11	
36	Đỗ Thị	Trang	07/10/2009	Nữ	9.5	Giỏi	Tốt	6A5	7A11	
37	Nguyễn Hương	Trang	14/12/2009	Nữ	7.2	Khá	Tốt	6A18	7A11	
38	Lê Cát	Tường	20/10/2009	Nữ	8.7	Giỏi	Tốt	6A9	7A11	
39	Khổng Ngọc Bích	Uyên	13/08/2009	Nữ	6.9	Trung bình	Tốt	6A13	7A11	
40	Đỗ Trần Hà	Vy	22/08/2009	Nữ	6.1	Trung bình	Tốt	6A7	7A11	
41	Phan Thị Thảo	Vy	20/07/2009	Nữ	8.6	Giỏi	Tốt	6A16	7A11	
42	Võ Ngọc Tường	Vy	06/08/2009	Nữ	6.9	Khá	Tốt	6A3	7A11	
43	Phạm Lâm Như	Ý	15/07/2009	Nữ	7.1	Trung bình	Tốt	6A10	7A11	
44										
45										

PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 7A12
NH: 2021 - 2022
GVCN: ***Lê Thị Chung - SĐT: 0397329307***

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	KQ cuối năm	Học lực	Hạnh kiểm	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Lê Ý	An	08/02/2009	Nữ	9.7	Giỏi	Tốt	6A15	7A12	
2	Phan Nguyễn Quỳnh	Anh	03/10/2009	Nữ	8.7	Giỏi	Tốt	6A17	7A12	
3	Lê Minh Gia	Bảo	26/05/2009	Nam	7.1	Trung bình	Tốt	6A19	7A12	
4	Lê Đặng Kim	Cúc	10/04/2009	Nữ	7.2	Trung bình	Tốt	6A11	7A12	
5	Trần Bảo	Đăng	06/10/2009	Nam	8.9	Khá	Tốt	6A17	7A12	
6	Nguyễn Quang Phát	Đạt	06/04/2009	Nam	8.2	Giỏi	Tốt	6A4	7A12	
7	Trần Thành	Đạt	17/11/2009	Nam	5.6	Trung bình	Tốt	6A3	7A12	
8	Trần Nguyên	Hạo	10/07/2009	Nam	7.7	Khá	Tốt	6A5	7A12	
9	Huỳnh Trọng	Hiếu	24/01/2009	Nam	5.2	Trung bình	Khá	6A15	7A12	
10	Nguyễn Phạm	Hùng	01/03/2009	Nam	8.5	Giỏi	Tốt	6A19	7A12	
11	Nguyễn Quỳnh	Hương	14/07/2009	Nữ	8.7	Giỏi	Tốt	6A10	7A12	
12	Hồ Gia	Huy	26/04/2009	Nam	7.6	Khá	Tốt	6A2	7A12	
13	Nguyễn Quang	Huy	29/08/2009	Nam	7.3	Khá	Tốt	6A1	7A12	
14	Phạm Gia	Huy	23/09/2009	Nam	5.7	Trung bình	Tốt	6A7	7A12	
15	Phạm Gia	Khánh	02/10/2009	Nam		C.đến			7A12	
16	Nguyễn Minh	Khoa	13/08/2009	Nam	7.9	Khá	Tốt	6A14	7A12	
17	Huỳnh Hoàng	Kim	27/09/2009	Nữ	7.8	Khá	Tốt	6A16	7A12	
18	Huỳnh Ngọc Yến	Lan	10/08/2009	Nữ	7.6	Khá	Tốt	6A4	7A12	
19	Trần Minh	Lộc	04/03/2008	Nam	7.5	Trung bình	Tốt	6A1	7A12	
20	Lê Đình Bảo	Minh	27/01/2009	Nam	7.2	Trung bình	Tốt	6A4	7A12	
21	Lê Sỹ	Nam	17/04/2009	Nam	7.6	Khá	Tốt	6A12	7A12	
22	Bùi Hạnh	Ngân	22/09/2009	Nữ	8.0	Khá	Tốt	6A2	7A12	
23	Phạm Thiên	Nhi	30/03/2009	Nữ	8.9	Giỏi	Tốt	6A2	7A12	
24	Hồ Khánh	Như	10/01/2008	Nữ	7.5	Khá	Tốt	6A11	7A12	
25	Nguyễn Chấn	Phong	23/01/2008	Nam	7.0	Trung bình	Tốt	6A13	7A12	
26	Lê Trọng	Phước	28/11/2009	Nam	8.6	Khá	Tốt	6A8	7A12	
27	Phạm Bình	Phước	01/04/2009	Nam	8.3	Giỏi	Tốt	6A13	7A12	
28	Bùi Thị	Quỳnh	25/09/2009	Nữ	6.4	Trung bình	Khá	6A5	7A12	
29	Nguyễn Hữu	Thắng	27/08/2009	Nam	8.7	Giỏi	Tốt	6A7	7A12	
30	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	06/01/2009	Nữ	7.4	Khá	Tốt	6A13	7A12	
31	Nguyễn Anh	Thư	24/06/2009	Nữ	7.7	Khá	Tốt	6A5	7A12	
32	Trần Thị Bảo	Thy	20/12/2009	Nữ	6.4	Trung bình	Tốt	6A7	7A12	
33	Phạm Ngọc Quỳnh	Tiên	23/08/2009	Nữ	7.8	Khá	Tốt	6A1	7A12	
34	Lê Hữu	Tình	18/03/2009	Nam	7.1	Trung bình	Tốt	6A11	7A12	
35	Đinh Nguyễn Thùy	Trâm	01/08/2009	Nữ	7.3	Khá	Tốt	6A7	7A12	
36	Cao Danh	Triết	20/09/2009	Nam	5.7	Trung bình	Tốt	6A8	7A12	
37	Lưu Hoàng Thục	Trinh	27/03/2009	Nữ	8.8	Giỏi	Tốt	6A5	7A12	
38	Nghiêm Hoàng Minh	Tú	11/11/2009	Nam	7.1	Khá	Tốt	6A10	7A12	
39	Dương Thị Tường	Vy	31/01/2009	Nữ	6.8	Trung bình	Tốt	6A13	7A12	
40	Trịnh Thị Tuyết	Vy	09/07/2009	Nữ	6.6	Trung bình	Tốt	6A15	7A12	
41	Trương Yến	Vy	19/04/2009	Nữ	7.8	Trung bình	Tốt	6A7	7A12	
42	Lâm Nguyễn Khánh	Xuân	12/09/2009	Nữ	8.5	Khá	Tốt	6A18	7A12	
43	Dương Lê Bảo	Yến	22/11/2009	Nữ	7.1	Trung bình	Tốt	6A18	7A12	
44										
45										

PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 7A13
NH: 2021 - 2022
GVCN: ***Nguyễn Thị Thy Yến - SĐT: 0981862681***

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	KQ cuối năm	Học lực	Hạnh kiểm	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Lê Trọng	An	28/11/2009	Nam	8.6	Giỏi	Tốt	6A8	7A13	
2	Nguyễn Thanh	An	31/10/2009	Nam	7.6	Trung bình	Tốt	6A12	7A13	
3	La Quế	Anh	19/07/2008	Nữ	5.3	Trung bình	Tốt	6A19	7A13	
4	Ngô Vân	Anh	21/09/2009	Nữ	8.8	Giỏi	Tốt	6A3	7A13	
5	Nguyễn Đình Tiến	Anh	30/05/2009	Nam	6.4	Trung bình	Tốt	6A9	7A13	
6	Nguyễn Trâm	Anh	28/11/2009	Nữ	5.3	Trung bình	Tốt	6A8	7A13	
7	Vũ Hoàng Gia	Bảo	17/05/2009	Nam	7.3	Trung bình	Tốt	6A5	7A13	
8	Vũ Tiến	Bảo	12/01/2009	Nam	8.2	Khá	Tốt	6A11	7A13	
9	Dương Thành	Đạt	12/02/2008	Nam	6.9	Trung bình	Tốt	6A19	7A13	
10	Phan Nguyễn Ánh	Dương	19/01/2009	Nữ	9.2	Giỏi	Tốt	6A5	7A13	
11	Nguyễn Ngọc Trúc	Giang	05/02/2009	Nữ	9.1	Giỏi	Tốt	6A15	7A13	
12	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Hà	02/09/2009	Nữ	6.3	Trung bình	Tốt	6A14	7A13	
13	Nguyễn Minh	Hào	10/12/2009	Nam	8.1	Giỏi	Tốt	6A4	7A13	
14	Lê Thị Ngọc	Hiếu	21/05/2009	Nữ	6.7	Trung bình	Tốt	6A11	7A13	
15	Nguyễn Công	Hoàn	10/10/2009	Nam	6.5	Trung bình	Tốt	6A17	7A13	
16	Thái Văn	Học	28/03/2009	Nam	7.8	Khá	Tốt	6A5	7A13	
17	Lê Chấn	Huy	13/08/2009	Nam	6.7	Trung bình	Tốt	6A3	7A13	
18	Vũ Thị Kim	Huyền	23/02/2009	Nữ	8.5	Giỏi	Tốt	6A17	7A13	
19	Đỗ Hoàng	Khang	10/10/2009	Nam	7.2	Khá	Tốt	6A2	7A13	
20	Hoàng Duy	Khang	09/05/2009	Nam	7.3	Khá	Tốt	6A17	7A13	
21	Trịnh Nguyễn Gia	Khang	22/10/2009	Nam	6.5	Trung bình	Tốt	6A15	7A13	
22	Lê Quốc	Khánh	07/07/2009	Nam	6.4	Trung bình	Tốt	6A7	7A13	
23	Nguyễn Cao Gia	Kiệt	23/04/2009	Nam	8.6	Khá	Tốt	6A1	7A13	
24	Mai Trúc	Loan	21/03/2009	Nữ	7.9	Khá	Tốt	6A16	7A13	
25	Nguyễn Hoàng Phi	Long	09/11/2007	Nam	7.1	Khá	Tốt	6A14	7A13	
26	Phan Lâm	Minh	10/03/2009	Nam	8.3	Giỏi	Tốt	6A19	7A13	
27	Lê Hoài Kim	Ngân	28/01/2009	Nữ	7.7	Khá	Tốt	6A4	7A13	
28	Nguyễn Hồng	Ngọc	24/10/2009	Nữ	8.9	Giỏi	Tốt	6A10	7A13	
29	Nguyễn Thiện	Nhân	09/10/2009	Nam	7.3	Khá	Tốt	6A12	7A13	
30	Trương Thái Trúc	Nhi	09/09/2009	Nữ	7.7	Khá	Tốt	6A2	7A13	
31	Trần Thị Hồng	Nhung	22/08/2009	Nữ	9.1	Giỏi	Tốt	6A6	7A13	
32	Lê Thị Kim	Oanh	14/07/2009	Nữ	8.1	Khá	Tốt	6A11	7A13	
33	Huỳnh Thiên	Phú	27/08/2009	Nam	7.3	Trung bình	Tốt	6A1	7A13	
34	Phạm Minh	Phúc	22/01/2009	Nam	5.6	Trung bình	Tốt	6A13	7A13	
35	Nguyễn Minh	Sang	22/12/2009	Nữ	6.4	Trung bình	Tốt	6A5	7A13	
36	Trần Thị Anh	Thơ	08/02/2009	Nữ	8.1	Khá	Tốt	6A13	7A13	
37	Phùng Nguyễn Quỳnh	Trâm	21/08/2009	Nữ	8.3	Khá	Tốt	6A7	7A13	
38	Nguyễn Thị Thùy	Trang	06/04/2009	Nữ	7.6	Khá	Tốt	6A5	7A13	
39	Huỳnh Ngọc Phương	Trinh	22/01/2009	Nữ	7.4	Khá	Tốt	6A1	7A13	
40	Nhan Thanh	Tùng	27/09/2009	Nam	8.5	Khá	Tốt	6A8	7A13	
41	Nguyễn Đăng	Vĩ	18/05/2009	Nam		C.đến			7A13	
42	Trần Thị Kim	Xuân	06/06/2008	Nữ	7.3	Trung bình	Tốt	6A15	7A13	
43	Huỳnh Ngọc Như	Ý	10/07/2009	Nữ	7.5	Khá	Tốt	6A18	7A13	
44										
45										

PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 7A14
NH: 2021 - 2022
GVCN: ***Nguyễn Thị Mỹ Duyên - SĐT: 0378733151***

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	KQ cuối năm	Học lực	Hạnh kiểm	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Đỗ Thị Kiều	An	17/08/2009	Nữ	8.7	Giỏi	Tốt	6A4	7A14	
2	Ngô Nguyễn Thúy	An	11/12/2009	Nữ	5.9	Trung bình	Tốt	6A16	7A14	
3	Nguyễn Trần Thúy	An	23/11/2009	Nữ	7.9	Khá	Tốt	6A6	7A14	
4	Trịnh Khắc	An	18/01/2009	Nam	9.1	Giỏi	Tốt	6A8	7A14	
5	Hoàng Tuấn	Anh	06/09/2009	Nam	6.8	Khá	Tốt	6A9	7A14	
6	Nguyễn Văn Việt	Anh	09/09/2009	Nam	6.6	Trung bình	Tốt	6A9	7A14	
7	Vũ Lê Lan	Anh	30/11/2009	Nữ	7.2	Trung bình	Tốt	6A8	7A14	
8	Nguyễn Huỳnh Hoài	Băng	24/07/2009	Nữ	8.1	Khá	Tốt	6A8	7A14	
9	Nguyễn Hoàn	Danh	16/02/2009	Nam	5.6	Trung bình	Khá	6A12	7A14	
10	Lê Chí	Dương	01/04/2009	Nam	6.9	Trung bình	Tốt	6A19	7A14	
11	Nguyễn Dương Tường	Duy	22/06/2008	Nam	7.9	Khá	Tốt	6A11	7A14	
12	Nguyễn Thanh	Hà	01/03/2009	Nữ	7.9	Khá	Tốt	6A19	7A14	
13	Trịnh Ngọc	Hân	23/01/2009	Nữ	6.1	Trung bình	Tốt	6A14	7A14	
14	Lê Đình	Hùng	06/12/2007	Nam	6.3	Trung bình	Khá	6A5	7A14	
15	Trần Quang	Huy	25/03/2009	Nam	7.0	Khá	Tốt	6A5	7A14	
16	Nguyễn Bảo	Khang	30/10/2009	Nam	6.4	Trung bình	Tốt	6A3	7A14	
17	Nguyễn Duy	Khánh	21/06/2009	Nam	6.3	Trung bình	Tốt	6A17	7A14	
18	Thạch Chí	Khiêm	26/05/2009	Nam	9.0	Giỏi	Tốt	6A4	7A14	
19	Lê Thị Thiên	Kim	25/11/2008	Nữ	5.2	Trung bình	Tốt	6A11	7A14	
20	Nguyễn Cao Minh	Kỷ	19/03/2009	Nam	6.8	Khá	Tốt	6A1	7A14	
21	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Lam	01/01/2009	Nữ	8.6	Giỏi	Tốt	6A17	7A14	
22	Phan Nhật	Long	12/08/2009	Nam	7.3	Khá	Tốt	6A2	7A14	
23	Nguyễn Huỳnh Tố	Như	21/07/2009	Nữ	6.7	Trung bình	Tốt	6A4	7A14	
24	Lê Hùng Đình	Phong	14/03/2009	Nam	8.4	Giỏi	Tốt	6A19	7A14	
25	Lê Thiên	Phúc	14/08/2009	Nam	6.9	Khá	Tốt	6A14	7A14	
26	Lê Trường Hoàng	Phúc	06/05/2008	Nam	6.3	Trung bình	Tốt	6A7	7A14	
27	Hoàng Minh	Quân	23/08/2009	Nam	7.4	Khá	Khá	6A12	7A14	
28	Nguyễn Ngọc Diễm	Quyên	10/10/2009	Nữ	8.2	Khá	Tốt	6A4	7A14	
29	Nguyễn Văn	Quyến	20/05/2009	Nam	8.0	Khá	Tốt	6A17	7A14	
30	Nguyễn Phước	Sang	15/08/2009	Nam	9.3	Giỏi	Tốt	6A14	7A14	
31	Đàm Đức	Tài	27/04/2009	Nam	5.5	Trung bình	Khá	6A15	7A14	
32	Lê Nguyễn Hồng	Thắm	20/03/2009	Nữ	7.7	Khá	Tốt	6A2	7A14	
33	Dương Anh	Thư	26/08/2009	Nữ	8.6	Giỏi	Tốt	6A18	7A14	
34	Võ Lê Anh	Thư	15/02/2009	Nữ	7.9	Khá	Tốt	6A11	7A14	
35	Võ Minh	Thy	23/02/2009	Nữ	8.3	Giỏi	Tốt	6A10	7A14	
36	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	14/02/2009	Nữ	6.5	Trung bình	Khá	6A5	7A14	
37	Vương Bảo	Trâm	17/03/2009	Nữ	8.2	Khá	Tốt	6A16	7A14	
38	Trần Quỳnh Bảo	Trân	12/10/2009	Nữ	8.7	Giỏi	Tốt	6A6	7A14	
39	Lê Minh	Trí	31/07/2009	Nam	5.7	Trung bình	Tốt	6A13	7A14	
40	Phan Thị Thanh	Trúc	11/10/2009	Nữ	7.7	Khá	Tốt	6A1	7A14	
41	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	22/11/2009	Nữ	8.2	Trung bình	Tốt	6A19	7A14	
42	Phạm Tường	Vy	07/09/2009	Nữ	8.2	Khá	Tốt	6A13	7A14	
43	Cao Đắc	Vỹ	07/10/2007	Nam	5.1	HS cũ		7A3	7A14	
44										
45										

PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 7A15
NH: 2021 - 2022
GVCN: ***Huỳnh Xuân Nhi - SĐT: 0356173480***

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	KQ cuối năm	Học lực	Hạnh kiểm	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Lê Bảo	An	19/02/2009	Nam	9.1	Giỏi	Tốt	6A15	7A15	
2	Hoàng Vân	Anh	29/06/2009	Nữ	9.4	Giỏi	Tốt	6A11	7A15	
3	Phạm Minh	Ánh	27/12/2009	Nữ	8.8	Giỏi	Tốt	6A4	7A15	
4	Lê Hoài	Bão	29/01/2009	Nam	7.8	Khá	Tốt	6A9	7A15	
5	Đỗ Trần Phúc	Bảo	18/09/2009	Nam	6.5	Trung bình	Tốt	6A14	7A15	
6	Nguyễn Huỳnh Bảo	Châu	20/01/2009	Nữ	8.7	Giỏi	Tốt	6A7	7A15	
7	Đinh Bảo	Chi	29/05/2009	Nữ	7.7	Khá	Tốt	6A8	7A15	
8	Nguyễn Công	Danh	29/05/2009	Nam	8.2	Giỏi	Tốt	6A8	7A15	
9	Tô Hồng	Đào	13/11/2008	Nữ	6.0	Trung bình	Tốt	6A8	7A15	
10	Nguyễn Thành	Đạt	01/10/2009	Nam	5.8	Trung bình	Khá	6A12	7A15	
11	Dương Yến	Duy	10/03/2009	Nữ	7.4	Khá	Tốt	6A6	7A15	
12	Nguyễn Bá	Duy	29/04/2009	Nam	7.4	Trung bình	Tốt	6A19	7A15	
13	Vũ Hải	Duy	28/10/2009	Nam	7.1	Trung bình	Tốt	6A9	7A15	
14	Đồng Lê Hải	Hà	04/10/2009	Nữ	6.9	Trung bình	Tốt	6A2	7A15	
15	Trần Ngân	Hà	14/04/2009	Nữ	8.6	Khá	Tốt	6A19	7A15	
16	Trịnh Tuyết	Hân	23/01/2009	Nữ	5.9	Trung bình	Tốt	6A14	7A15	
17	Phạm Hoàng	Hận	01/10/2009	Nam	7.9	Khá	Tốt	6A11	7A15	
18	Đặng Thị Tuyết	Hoa	31/07/2009	Nữ	7.6	Khá	Tốt	6A14	7A15	
19	Trương Thị Kim	Hương	15/08/2009	Nữ	6.5	Trung bình	Tốt	6A16	7A15	
20	Tống Gia	Huy	02/08/2009	Nam		C.đến			7A15	
21	Vũ Hoàng	Khang	19/01/2008	Nam	6.3	Trung bình	Khá	6A5	7A15	
22	Phạm Hải	Khoa	30/08/2009	Nam	8.5	Giỏi	Tốt	6A4	7A15	
23	Nguyễn Tuấn	Kiệt	17/03/2009	Nam	6.1	Trung bình	Tốt	6A3	7A15	
24	Võ Thùy	Linh	11/04/2009	Nữ	8.3	Giỏi	Tốt	6A15	7A15	
25	Nguyễn Ngọc Bảo	Long	11/07/2009	Nam	7.2	Trung bình	Tốt	6A17	7A15	
26	Trần Thị Trà	My	07/06/2009	Nữ	7.3	Khá	Tốt	6A13	7A15	
27	Trần Thị Ngọc	Ngân	29/10/2009	Nữ	7.0	Trung bình	Tốt	6A11	7A15	
28	Đặng Lai	Nghi	15/10/2009	Nữ	8.8	Giỏi	Tốt	6A17	7A15	
29	Trương Hoàng	Phúc	01/07/2009	Nam	8.6	Giỏi	Tốt	6A19	7A15	
30	Văn Hoàng	Phúc	30/04/2009	Nam	7.4	Khá	Tốt	6A2	7A15	
31	Hà Văn	Quân	22/10/2008	Nam	7.6	Trung bình	Tốt	6A7	7A15	
32	Phạm Gia	Quy	25/01/2009	Nam	7.1	Khá	Tốt	6A12	7A15	
33	Tăng Thanh	Sang	10/05/2007	Nam	6.8	Khá	Tốt	6A1	7A15	
34	Ngô Thành	Tài	14/03/2008	Nam	8.1	Khá	Khá	6A14	7A15	
35	Nguyễn Nhật	Tân	26/01/2009	Nam	6.6	Trung bình	Tốt	6A1	7A15	
36	Nguyễn Huỳnh Bích	Thu	20/04/2007	Nữ	8.4	Khá	Tốt	6A4	7A15	
37	Lê Thị Hồng	Thuận	29/05/2009	Nữ	8.2	Khá	Tốt	6A2	7A15	
38	Lê Thị Thanh	Thúy	15/12/2008	Nữ	8.3	Khá	Tốt	6A11	7A15	
39	Nguyễn Lê Điềm	Tĩnh	16/08/2009	Nam	7.9	Khá	Tốt	6A17	7A15	
40	Tăng Thị Ngọc	Trinh	14/11/2009	Nữ	7.5	Khá	Tốt	6A16	7A15	
41	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	30/09/2009	Nữ	6.1	Trung bình	Khá	6A5	7A15	
42	Nguyễn Bùi Đức	Tuấn	09/03/2009	Nam	6.0	Trung bình	Tốt	6A15	7A15	
43	Vương Ngọc Phương	Yến	25/11/2009	Nữ	7.9	Khá	Tốt	6A1	7A15	
44										
45										

PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 7A16
NH: 2021 - 2022
GVCN: ***Nguyễn Nguyên Bảo - SĐT: 0345830088***

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	KQ cuối năm	Học lực	Hạnh kiểm	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Lại Trần Tuấn	Anh	25/02/2009	Nam	9.1	Giỏi	Tốt	6A15	7A16	
2	Nguyễn Hồng Ngọc	Băng	28/10/2009	Nữ	8.0	Khá	Tốt	6A10	7A16	
3	Nguyễn Thanh	Bình	12/05/2009	Nam	8.0	Khá	Tốt	6A9	7A16	
4	Nguyễn Vũ Hải	Đăng	23/05/2009	Nam	5.2	Trung bình	Khá	6A14	7A16	
5	Nguyễn Thành	Danh	08/09/2009	Nam	6.5	Trung bình	Tốt	6A16	7A16	
6	Trương Tấn	Đạt	02/11/2008	Nam	5.7	Trung bình	Khá	6A12	7A16	
7	Ngô Mỹ	Dung	09/09/2009	Nữ	8.8	Giỏi	Tốt	6A7	7A16	
8	Cũng Thị Cẩm	Giang	08/03/2009	Nữ	7.2	Trung bình	Tốt	6A8	7A16	
9	Trần Nguyên	Hạo	10/10/2009	Nam	6.6	Trung bình	Tốt	6A19	7A16	
10	Nguyễn Thanh	Hùng	03/07/2009	Nam	6.1	Trung bình	Tốt	6A9	7A16	
11	Hoàng Thị	Hương	07/05/2009	Nữ	8.1	Khá	Tốt	6A8	7A16	
12	Nguyễn Thanh	Huyền	08/02/2009	Nữ	7.8	Khá	Tốt	6A19	7A16	
13	Võ Trường	Khang	12/09/2009	Nam	7.3	Khá	Tốt	6A11	7A16	
14	Trịnh Thị Dương Quốc	Khánh	02/09/2009	Nữ	6.1	Trung bình	Tốt	6A16	7A16	
15	Nguyễn Trung	Kiên	03/07/2009	Nam	7.2	Khá	Tốt	6A5	7A16	
16	Nguyễn Ngọc Hoàng	Lan	17/07/2008	Nữ	6.1	HS cũ		7A4	7A16	
17	Hồ Thị Thùy	Linh	19/08/2009	Nữ	7.6	Khá	Tốt	6A6	7A16	
18	Tăng Thị Thùy	Linh	12/08/2009	Nữ	7.6	Trung bình	Tốt	6A2	7A16	
19	Nguyễn Hữu	Luân	04/06/2007	Nam	5.3	Trung bình	Khá	6A17	7A16	
20	Trần Thị Cẩm	Ly	06/09/2009	Nữ	7.2	Trung bình	Tốt	6A6	7A16	
21	Nguyễn Văn	Minh	20/08/2009	Nam	6.4	Trung bình	Tốt	6A3	7A16	
22	Trần Diễm	My	14/09/2009	Nữ	9.5	Giỏi	Tốt	6A15	7A16	
23	Trương Thị Trà	My	13/02/2009	Nữ	6.6	Trung bình	Khá	6A14	7A16	
24	Đoàn Bảo	Ngọc	04/11/2009	Nữ	7.3	Khá	Tốt	6A14	7A16	
25	Huỳnh Tấn	Ngọc	24/09/2009	Nam	5.7	Trung bình	Khá	6A5	7A16	
26	Lương Minh Gia	Nguyên	08/08/2009	Nữ	8.5	Giỏi	Tốt	6A17	7A16	
27	Nguyễn Nhất Thảo	Nguyên	20/06/2009	Nữ	8.3	Giỏi	Tốt	6A4	7A16	
28	Ngô Thị Quỳnh	Như	09/10/2009	Nữ	8.8	Giỏi	Tốt	6A11	7A16	
29	Dương Đức Tiến	Phong	01/01/2009	Nam	8.3	Giỏi	Tốt	6A4	7A16	
30	Nguyễn Hoài	Phúc	21/06/2009	Nam	9.3	Giỏi	Tốt	6A8	7A16	
31	Trần Minh	Thắng	11/01/2009	Nam	8.1	Khá	Tốt	6A12	7A16	
32	Huỳnh Vương Tấn	Thành	15/04/2009	Nam	8.2	Giỏi	Tốt	6A19	7A16	
33	Nguyễn Lê Minh	Thành	26/03/2009	Nam	7.9	Khá	Tốt	6A1	7A16	
34	Nguyễn Chí	Thiện	19/05/2009	Nam	8.0	Khá	Tốt	6A14	7A16	
35	Hồ Hoàng	Thư	01/02/2009	Nữ	7.8	Khá	Tốt	6A4	7A16	
36	Trần Thanh	Toàn	22/12/2009	Nam	7.0	Trung bình	Tốt	6A1	7A16	
37	Lê Thị Huỳnh	Trang	09/03/2009	Nữ	6.6	Khá	Tốt	6A2	7A16	
38	Võ Minh	Trí	15/01/2009	Nam	6.3	Trung bình	Tốt	6A7	7A16	
39	Lê Minh	Triệu	18/10/2009	Nam	8.3	Khá	Tốt	6A17	7A16	
40	Ngô Thanh	Tuấn	10/07/2009	Nam	7.3	Khá	Tốt	6A2	7A16	
41	Nguyễn Ngọc Yến	Vy	18/09/2009	Nữ	8.2	Khá	Tốt	6A11	7A16	
42	Nguyễn Ánh	Xuân	17/05/2009	Nữ	6.2	Trung bình	Tốt	6A11	7A16	
43	Nguyễn Ngọc Như	Ý	02/01/2009	Nữ	7.1	Khá	Tốt	6A16	7A16	
44										
45										

PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 7A17
NH: 2021 - 2022

GVCN: ***Nguyễn Ngọc Huỳnh Dương - SĐT: 0973005747***

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	KQ cuối năm	Học lực	Hạnh kiểm	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Hồ Gia	An	09/11/2009	Nam	9.1	Giỏi	Tốt	6A2	7A17	
2	Nguyễn Phương	Anh	16/04/2009	Nữ	8.0	Khá	Tốt	6A12	7A17	
3	Vi Việt	Anh	28/04/2009	Nam	7.2	Trung bình	Tốt	6A8	7A17	
4	Hồ Gia	Bảo	29/06/2008	Nam	5.4	Trung bình	Tốt	6A10	7A17	
5	Phạm Hoàng	Chương	20/10/2009	Nam	7.1	Khá	Tốt	6A9	7A17	
6	Trần Xuân	Đạt	08/04/2009	Nam	6.8	Trung bình	Tốt	6A14	7A17	
7	Huỳnh Hữu	Duy	21/11/2009	Nam	6.0	Trung bình	Tốt	6A16	7A17	
8	Nguyễn Quốc	Hào	25/10/2009	Nam	7.6	Trung bình	Tốt	6A12	7A17	
9	Hoàng Trần Nhất	Huy	02/02/2009	Nam	8.3	Khá	Tốt	6A6	7A17	
10	Cao Tấn	Khải	12/01/2008	Nam	6.1	Trung bình	Tốt	6A19	7A17	
11	Bùi Văn Phú	Khánh	26/09/2009	Nam	7.7	Khá	Tốt	6A11	7A17	
12	Phạm Lê Quốc	Khánh	02/09/2009	Nam	6.9	Trung bình	Khá	6A9	7A17	
13	Nhan Đức	Khuyên	12/06/2009	Nam	8.6	Giỏi	Tốt	6A9	7A17	
14	Võ Thiên	Kim	09/08/2009	Nữ	7.7	Khá	Tốt	6A8	7A17	
15	Phan Thụy Hải	Lam	05/08/2009	Nữ	8.5	Giỏi	Tốt	6A7	7A17	
16	Nguyễn Thị Ái	Liên	10/04/2009	Nữ	7.2	Trung bình	Tốt	6A8	7A17	
17	Bùi Thị Thùy	Linh	20/08/2009	Nữ	7.3	Khá	Tốt	6A10	7A17	
18	Phạm Nguyễn Gia	Linh	29/11/2009	Nữ	8.2	Khá	Tốt	6A6	7A17	
19	Trần Am	Ma	22/03/2008	Nữ	8.3	Khá	Tốt	6A19	7A17	
20	Nguyễn Hoàng Ly	Na	22/11/2009	Nữ	6.4	Trung bình	Tốt	6A16	7A17	
21	Lý Hải	Nam	10/11/2009	Nam	6.6	Trung bình	Tốt	6A17	7A17	
22	Trần Đình	Nam	14/08/2009	Nam	7.0	Trung bình	Tốt	6A3	7A17	
23	Danh Phương	Nghi	27/07/2009	Nữ	6.0	Trung bình	Tốt	6A2	7A17	
24	Lê Nguyễn Bảo	Ngọc	14/02/2009	Nữ	9.1	Giỏi	Tốt	6A15	7A17	
25	Dương Nguyễn Tuyết	Nhi	15/05/2009	Nữ	5.8	Trung bình	Tốt	6A14	7A17	
26	Lê Phạm Phương	Nhi	21/06/2009	Nữ	8.8	Giỏi	Tốt	6A4	7A17	
27	Nguyễn Thanh	Nhi	22/01/2009	Nữ	8.5	Giỏi	Tốt	6A17	7A17	
28	Nguyễn Thị Yến	Nhi	18/02/2009	Nữ	5.7	Trung bình	Tốt	6A6	7A17	
29	Lê Nguyễn Ngọc	Quý	14/02/2009	Nữ		C.đến			7A17	
30	Lê Sơn Quý	Quyền	05/09/2009	Nam	6.6	Trung bình	Tốt	6A5	7A17	
31	Đào Hồng	Son	15/09/2009	Nữ	8.3	Khá	Tốt	6A14	7A17	
32	Nguyễn Tấn	Tài	19/06/2009	Nam	9.6	Giỏi	Tốt	6A4	7A17	
33	Đặng Thị Huyền	Trang	09/01/2009	Nữ	9.4	Giỏi	Tốt	6A11	7A17	
34	Nguyễn Thùy	Trang	03/05/2009	Nữ	8.4	Khá	Tốt	6A2	7A17	
35	Phạm Trần Đức	Trọng	01/02/2009	Nam	7.2	Khá	Tốt	6A17	7A17	
36	Đặng Thủy	Trúc	04/07/2009	Nữ	8.0	Khá	Tốt	6A4	7A17	
37	Hà Quốc	Trường	09/03/2009	Nam	8.5	Khá	Tốt	6A14	7A17	
38	Trịnh Quang	Trường	24/12/2009	Nam	6.7	Khá	Tốt	6A1	7A17	
39	Trần Anh	Tuấn	10/12/2009	Nam	7.4	Khá	Tốt	6A2	7A17	
40	Trần Hoàng	Tuấn	23/11/2009	Nam	8.1	Khá	Tốt	6A12	7A17	
41	Đoàn Quốc	Việt	17/11/2009	Nam	8.9	Giỏi	Tốt	6A9	7A17	
42	Nguyễn Trần Như	Ý	22/07/2009	Nữ	8.1	Khá	Tốt	6A16	7A17	
43	Phạm Thị Hải	Yến	25/04/2009	Nữ	6.6	Trung bình	Tốt	6A11	7A17	
44										
45										

PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 7A18
NH: 2021 - 2022
GVCN: ***Nguyễn Thị Lụa - SĐT: 0979113320***

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	KQ cuối năm	Học lực	Hạnh kiểm	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Tường	An	16/09/2009	Nữ	6.6	Trung bình	Tốt	6A12	7A18	
2	Bùi Văn Hoàng	Anh	13/07/2009	Nam	6.9	Khá	Tốt	6A3	7A18	
3	Đặng Phạm Quỳnh	Anh	18/09/2009	Nữ	7.7	Khá	Tốt	6A17	7A18	
4	Nguyễn Vũ Hà	Anh	23/10/2009	Nữ	6.9	Khá	Tốt	6A12	7A18	
5	Trần Đức	Anh	13/01/2009	Nam	8.1	Khá	Tốt	6A15	7A18	
6	Vũ Duy	Anh	08/10/2009	Nam	5.3	Trung bình	Khá	6A6	7A18	
7	Nguyễn Đăng	Bảo	20/12/2009	Nam	8.8	Giỏi	Tốt	6A16	7A18	
8	Phan Phát	Đạt	01/01/2009	Nam	7.4	Khá	Tốt	6A18	7A18	
9	Trịnh Văn Tiến	Đạt	01/07/2009	Nam	8.2	Khá	Tốt	6A13	7A18	
10	Lê Minh	Đức	03/06/2007	Nam	7.7	Trung bình	Tốt	6A8	7A18	
11	Bùi Gia	Hân	09/02/2009	Nam	5.5	Trung bình	Tốt	6A16	7A18	
12	Bùi Chí	Hào	22/10/2009	Nam	6.4	Trung bình	Tốt	6A10	7A18	
13	Phạm Quốc	Huy	18/08/2009	Nam	5.4	Trung bình	Khá	6A12	7A18	
14	Trần Hoàng	Huy	03/03/2009	Nam	7.9	Trung bình	Tốt	6A14	7A18	
15	Phạm Anh	Khôi	13/05/2009	Nam	7.1	Khá	Tốt	6A9	7A18	
16	Nguyễn Đăng	Kỳ	31/08/2009	Nam	7.9	Khá	Tốt	6A6	7A18	
17	Trần	Linda	04/08/2009	Nữ	6.2	Trung bình	Khá	6A8	7A18	
18	Nguyễn Hữu	Lộc	21/10/2009	Nam	6.6	Khá	Tốt	6A11	7A18	
19	Trần Đình Minh	Long	28/06/2009	Nam	6.2	Trung bình	Khá	6A9	7A18	
20	Cao Duy	Mạnh	05/09/2009	Nam	5.7	Trung bình	Tốt	6A19	7A18	
21	Bạch Trà	My	09/02/2009	Nữ	9.0	Giỏi	Tốt	6A7	7A18	
22	Triệu Đình	Nam	18/06/2009	Nam	8.4	Giỏi	Tốt	6A9	7A18	
23	Nguyễn Thị Thúy	Ngân	26/11/2009	Nữ	8.0	Trung bình	Tốt	6A16	7A18	
24	Chu Ánh	Ngọc	05/09/2009	Nữ	8.2	Khá	Tốt	6A10	7A18	
25	Lê Văn	Nhân	19/01/2009	Nam	9.0	Giỏi	Tốt	6A2	7A18	
26	Nguyễn Thành	Nhân	18/08/2009	Nam	6.9	Trung bình	Tốt	6A3	7A18	
27	Quyền Hoàng	Nhân	10/09/2009	Nam	6.1	Trung bình	Tốt	6A17	7A18	
28	Huỳnh Nguyễn	Nhi	03/11/2009	Nữ	8.9	Giỏi	Tốt	6A15	7A18	
29	Nguyễn Lê Yến	Nhi	13/03/2009	Nữ	6.0	Trung bình	Tốt	6A6	7A18	
30	Nguyễn Thị Quý	Nhi	19/06/2009	Nữ	7.0	Khá	Tốt	6A19	7A18	
31	Phan Thị Ngọc	Nhi	17/02/2009	Nữ	6.6	Trung bình	Tốt	6A2	7A18	
32	Lê Huyền Yến	Như	29/06/2009	Nữ	7.8	Trung bình	Tốt	6A14	7A18	
33	Lê Tâm	Như	25/12/2009	Nữ	8.2	Giỏi	Tốt	6A17	7A18	
34	Trương Ngọc Tố	Như	19/06/2009	Nữ	8.9	Giỏi	Tốt	6A4	7A18	
35	Nguyễn Thùy	Nhung	27/09/2009	Nữ		C.đến			7A18	
36	Nguyễn Huỳnh Nhật	Thành	16/10/2009	Nam	9.0	Giỏi	Tốt	6A4	7A18	
37	Ngô Tú	Trinh	19/11/2009	Nữ	7.4	Khá	Tốt	6A8	7A18	
38	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	15/01/2009	Nữ	8.9	Khá	Tốt	6A14	7A18	
39	Lê Phương	Uyên	03/06/2009	Nữ	7.8	Khá	Tốt	6A2	7A18	
40	Nguyễn Đình	Vũ	22/12/2009	Nam	7.8	Khá	Tốt	6A1	7A18	
41	Nguyễn Ninh Thảo	Vy	04/09/2009	Nữ	8.0	Khá	Tốt	6A4	7A18	
42	Nguyễn Thị Như	Ý	24/04/2009	Nữ	8.9	Giỏi	Tốt	6A11	7A18	
43										
44										
45										